TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST-DS	*Bố Trạch, ngày 09 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2018/TLST-DS, ngày 09 tháng 4 năm 2018,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hoàng Nghĩa Ch, sinh năm 1957

Địa chỉ: Số X, đường Z, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn S, xã Y, huyện Bố T, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về di sản thừa kế:* Các bên đương sự thống nhất về di sản thừa kế của ông bà Hoàng Văn L (Chết năm 1968) - Nguyễn Thị C (Chết năm 2007) để lại là Thửa đất số 166, tờ bản đồ số 9, diện tích thửa đất khoảng 551m^2 (Trong đó có 250m^2 đất ở); Địa chỉ thửa đất: Thôn Thanh Xuân, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Hiện tại thửa đất này chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng được UBND xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xác nhận về nguồn gốc đất và có đủ điều kiện để xem xét cấp đất theo quy định pháp luật.

- *Về hàng thừa kế gồm:*

1. Ông Hoàng Nghĩa Ch, sinh năm 1957. Địa chỉ: Số X, đường Z, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1960. Địa chỉ: Thôn S, xã Y, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

3. Ông Hoàng Trung T, sinh năm 1961. Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

4. Bà Hoàng Thị Ng, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn S, xã Y, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

5. Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1970 (em cùng mẹ khác cha); Địa chỉ: Thôn

S, xã Y, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- *Về thoả thuận phân chia di sản thừa kế:* Các đương sự tự nguyện thoả thuận với nhau về việc phân chia di sản thừa kế và yêu cầu Toà án ghi nhận về phân chia di sản thừa kế là thửa đất số 166, tờ bản đồ số 9, diện tích thửa đất khoảng 551m^2 (Trong đó có 250m^2 đất ở); Địa chỉ thửa đất: Thôn Thanh Xuân, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch cụ thể như sau:

Chia cho ông Hoàng Văn Đ được hưởng phần di sản thừa kế là quyền sử dụng diện tích đất theo sơ đồ đo vẽ thực tế vào ngày 19/9/2018 như sau:

+ Chiều rộng cạnh tiếp giáp đường giao thông, tính từ mốc tiếp giáp hàng rào thửa đất ông C là 6,5m.

+ Chiều rộng cạnh đáy của thửa đất là 6,5m

+ Chiều dài hai cạnh của thửa đất là 27,29m

+ Chia cho ông Hoàng Văn Đ được sử dụng 100m2 đất ở.

Ngoài diện tích đất đã phân chia cho ông Hoàng Văn Đ như trên thì toàn bộ phần diện tích đất còn lại giao cho ông Hoàng Nghĩa Ch để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để xây nhà thờ, trong đó có 150m2 là đất ở.

Các đương sự có trách nhiệm cùng phối hợp với nhau để liên hệ các cấp có thẩm quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo phần đã thoả thuận phân chia.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Toà án:

Các bên đương sự tự nguyện thoả thuận để ông Hoàng Nghĩa Ch nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 2.750.000 đồng *(Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017-0002773 ngày 09/04/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Trả lại cho ông Hoàng Nghĩa Ch số tiền 2.600.000 đồng *(Hai triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- UBND xã Thanh Trạch, Bố Trạch;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Trần Trung Thành